

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số: 77/2023/HS-ST
Ngày 07/12/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Cương

- Ông Đỗ Minh Vương

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Trúc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67a/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thành L**, sinh ngày 29/01/1996 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: thôn 4, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê H (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1964); gia đình có 04 anh em, bị can là con út, chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 10/02/2022, bị Công an xã Đại Hoà, huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành quyết định xử phạt ngày 10/02/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại: Anh Nguyễn Thành Đ**, sinh ngày 16/4/2006,

Đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn Thành Đ: ông Nguyễn Hồ Tr (sinh năm 1974) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1977) là cha mẹ ruột anh Đ.

Cùng địa chỉ: thôn Hòa Hữu Đông, xã Đại Hồng, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

- **Bị đơn dân sự: Bà Nguyễn Thị C**, sinh năm 1964

HKTT: thôn 4, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

Chỗ ở hiện nay: tổ 4, TM 2, thị trấn TM, huyện G, tỉnh Quảng Nam.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông **Nguyễn Hồ Tr**, sinh năm 1974

2. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: thôn Hòa Hữu Đông, xã Đại Hồng, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

(Ông Tr và bà C có mặt, anh Đ và bà H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/02/2023, Lê Thành L (đã được cấp Giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển số 92C-164.25 chở hàng phế liệu từ thị trấn TM, huyện G, tỉnh Quảng Nam đi thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, L điều khiển xe đến đoạn đường Km58+990, Quốc lộ 14B thuộc thôn Hoà Hữu Tây, xã Đại Hồng, huyện Đ và đi ở phần đường bên phải hướng G – Đà Nẵng với tốc độ khoảng 25km/h, do đoạn đường này xuống dốc cong về phía bên trái và mặt đường phía trước bên phải xuống cấp (ổ gà) nên L điều khiển xe từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái (theo hướng đi) để tránh. Khi L đang điều khiển xe đi ở phần đường bên trái thì nhìn thấy phía trước khoảng 10 mét có xe mô tô BKS 92E1-233.49 do Nguyễn Thành Đ điều khiển đi ngược chiều đến nên L điều khiển xe về phần đường bên phải để tránh, nhưng do khoảng cách hai xe quá gần L điều khiển xe không tránh kịp dẫn đến đầu xe bên phải của xe ô tô tông vào xe mô tô do Nguyễn Thành Đ điều khiển làm đẩy lùi xe mô tô và Đạt đi một đoạn từ hướng bên trái sang bên phải rồi dừng lại. Hậu quả: Nguyễn Thành Đ bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 254/KLTTCT-TTPY ngày 27/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành Đ là **69,61% làm tròn 70%** và đề nghị sau khi giám định 30 ngày đến giám định bổ sung (lần 2) để đánh giá lại di chứng chấn thương sọ, tình trạng can xương đòn phải và thị lực hai mắt, tỉ lệ có thể thay đổi; cụ thể:

- Chấn thương sọ não gây dập não, tụ máu nhu mô trán phải > trái, tụ khí nội sọ trán trái và xoang hang, tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, dmax # 5mm, tụ máu liềm não, lều tiểu não, nứt xương sọ chẩm, vỡ xoang hàm phải, gãy cung tiếp gò má phải, gãy xương lớn xương bướm phải đã được điều trị nội khoa tích cực tạm ổn;

- 01 sẹo kích thước nhỏ vùng chẩm bên trái;

- Mi trên và mi dưới mắt phải còn dấu thâm tím tụ máu lan toả dưới da, không thấy xuất huyết kết mạc mắt phải. Nhắm mắt, mở mắt được bình thường, hiện tại bệnh nhân van mờ mắt phải, chưa đánh giá được thị lực hai mắt;

- 01 sẹo kích thước lớn vùng mặt bên phải, từ giữa cung lông mày phải đến bờ ngoài hốc mắt phải xuống gò má phải, ảnh hưởng thẩm mỹ;

- Gãy kín đoạn 1/3 xương đòn phải;

- 01 sẹo kích thước lớn dọc mặt ngoài đòn phải;

- 01 sẹo kích thước lớn mặt ngoài đoạn 1/3 dưới đòn và gối phải;

- 01 sẹo kích thước lớn mặt ngoài đoạn 1/3 trên cẳng chân phải;

- 01 kích thước lớn ngang qua mặt trước dưới gối phải.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 487/KLTTCT-TTPY ngày 26/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành Đ là **70%**, cụ thể:

- Chấn thương sọ não gây dập não, tụ máu nhu mô trán phải > trái, tụ khí nội sọ trán trái và xoang hang, tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, dmax # 5mm, tụ máu liềm não, lều tiểu não, nứt xương sọ chẩm, vỡ xoang hàm phải, gãy cung tiếp gò má phải, gãy xương lớn xương bướm phải đã được điều trị nội khoa tích cực tạm ổn. Hiện tại kết quả chụp CT Scanner sọ não: nhuyển não thùy trán hai bên;

- 01 sẹo kích thước nhỏ vùng chẩm bên trái;

- Mắt trái: đồng tử giãn 3,5mm, phản xạ ánh sáng lờ mờ, đục dịch kính, sần hốc mắt giãn. Thị lực mắt phải: 8/10. Thị lực mắt trái: 10/10;

- 01 sẹo kích thước lớn vùng mặt bên phải, từ giữa cung lông mày phải đến bờ ngoài hốc mắt phải xuống gò má phải, ảnh hưởng thẩm mỹ;

- Gãy kín đoạn 1/3 xương đòn phải;

- 01 sẹo kích thước lớn dọc mặt ngoài đuôi phải;
- 01 sẹo kích thước lớn mặt ngoài đoạn 1/3 dưới đuôi và gốỉ phải;
- 01 sẹo kích thước lớn mặt ngoài đoạn 1/3 trên cắng chân phải;
- 01 kích thước lớn ngang qua mặt trước dưới gốỉ phải.

* *Vật chứng thu giữ:*

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE, màu đen, BKS 92E1-233.49, số khung 5375EY004832, số máy 3C54E2014183.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu VEAM, màu xanh, BKS 92C-164.25, số khung RN1D1F11XAL000276, số máy J2539855.

- 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô BKS 92C-164.25.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 92C-164.25.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Thành L.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các vật chứng gồm: xe mô tô BKS 92E1-233.49, xe ô tô tải BKS 92C-164.25, giấy đăng ký xe ô tô BKS 92C-164.25 và giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 92C-164.25. Công an huyện Đ tịch thu Giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Thành L để xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chở hàng quá trọng tải.

Về dân sự: sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Lê Thành L đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại Nguyễn Thành Đ số tiền 40.000.000 (*Bốn mươi triệu*) đồng. Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thành Đ bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 72/CT-VKSĐL ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Lê Thành L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thành L từ 09 (*Chín*) đến 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (*Mười tám*) đến 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành L thừa nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 16/02/2023, trên đoạn đường Quốc lộ 14B thuộc thôn Hoà Hữu Tây, xã Đại Hồng, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, Lê Thành L điều khiển xe ô tô tải BKS 92C-164.25 chở hàng phế liệu quá tải trọng cho phép, đi trên phần đường bên trái (*theo hướng đi của L*) nên gây tai nạn với xe mô tô BKS 92E1-233.49 do Nguyễn Thành Đ điều khiển làm Đat bị thương tích 70%. Bị cáo Lê Thành L đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Nguyễn Thành Đ và đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thành Đ là ông Nguyễn Hồ Tr khai: Anh Đ không nhớ rõ diễn biến vụ tai nạn. Trưa ngày 16/02/2023, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô BKS 92E1-233.49 đến đoạn đường Quốc lộ 14B thuộc thôn Hoà Hữu Tây, xã Đại Hồng, huyện Đ, thì va chạm với xe ô tô tải BKS 92C-164.25 do Lê Thành L điều khiển, hậu quả Đat bị thương tích 70%. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo L đã tích cực thăm hỏi, chăm sóc và bồi thường cho anh Đ 40.000.000 đồng. Nay bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xe mô tô BKS 92E1-233.49 thuộc sở hữu của vợ chồng ông Tr bà H, do Đat tự ý lấy xe điều khiển không có sự đồng ý của vợ chồng ông Tr, bà H. Nay ông Tr, bà H đã nhận lại xe, không có ý kiến gì.

Bị đơn dân sự Nguyễn Thị C trình bày: Xe ô tô tải BKS 92C-164.25 thuộc sở hữu của bà C. Trưa ngày 16/02/2023, bà C giao xe cho con trai là Lê Thành L điều khiển chở hàng phế liệu từ nhà bà C ở thị trấn TM đi Đà Nẵng bán thì xảy ra tai nạn làm Nguyễn Thành Đ bị thương tích 70%. Bà C đã cùng L thăm hỏi, chăm sóc anh Đ. Về hành vi giao xe cho L chở quá trọng tải quy định, bà C đã bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính, bà C đồng ý với quyết định xử phạt và đã nộp phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi, quyết định tố tụng các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1] *Về hành vi khách quan:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thành L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phurong tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định và giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống đối với bị hại Nguyễn Thành Đ, các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ ngày 16/02/2023, tại Km 58+990 Quốc lộ 14B thuộc thôn Hoà Hữu Tây, xã Đại Hồng, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, Lê Thành L điều khiển xe ô tô tải BKS 92C-164.25 chở hàng phế liệu đi không đúng phần đường quy định, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008: “...Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...”. Hậu quả xe ô tô tải BKS 92C-164.25 va chạm với xe mô tô BKS 92E1-233.49 do Nguyễn Thành Đ điều khiển gây tai nạn làm Đạt bị thương tích 70%.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thành L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:*

Bị cáo Lê Thành L là người trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đi không đúng phần đường quy định là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện tính chủ quan, cẩu thả, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo không chỉ gây thiệt hại cho sức khỏe của anh Nguyễn Thành Đ mà còn đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, do đó cần phải xử lý cách nghiêm minh nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa tội phạm.

[2.3]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo L đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Sau khi xảy ra vụ tai nạn, bị cáo tích cực thăm hỏi, chăm sóc bị hại và tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng, được bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại về dân sự nên được áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý; đã có thời gian tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn 70, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Nam; tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo L.

[2.4] Xét bị cáo L có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát và giáo dục là phù hợp.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thành Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về vật chứng:* Cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng gồm: xe mô tô BKS 92E1-233.49, xe ô tô tải BKS 92C-164.25, giấy đăng ký xe ô tô BKS 92C-164.25 và giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 92C-164.25 cho các chủ sở hữu là phù hợp.

Công an huyện Đ tịch thu Giấy phép lái xe hạng C của Lê Thành L để xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chở hàng quá trọng tải là có căn cứ.

[5] *Về các vấn đề khác:*

[5.1] Bà Nguyễn Thị C là chủ sở hữu xe ô tô tải BKS 92C-164.25 có hành vi giao xe cho Lê Thành L điều khiển chở hàng vượt quá trọng tải cho phép, vi phạm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 24 và điểm d khoản 9 Điều 30 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (*sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ và đường sắt, hàng không dân dụng*) nên Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo L và bà C là có căn cứ.

[5.2] Bị hại Nguyễn Thành Đ (*sinh ngày 16/4/2006*) điều khiển xe mô tô BKS 92E1-233.49 có dung tích xi lanh trên 50cm³ tham gia giao thông đường bộ khi chưa đủ 18 tuổi là vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ năm 2008, khoản 4 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (*sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ và đường sắt, hàng không dân dụng*) nên Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính đối với Đạt là có căn cứ.

[5.3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hồ Tr và Nguyễn Thị H là chủ sở hữu xe mô tô BKS 92E1-233.49 không biết Nguyễn Thành Đ tự ý lấy xe này điều khiển tham gia giao thông nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ không đề cập xử lý đối với ông Tr, bà H là phù hợp.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thành L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thành L 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 07/12/2023.

Giao bị cáo Lê Thành L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự (*sửa đổi, bổ sung năm 2019*).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Lê Thành L phải chịu **200.000** (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam
- VKSND H. Đ
- Công an H. Đ
- Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại
- Bị đơn dân sự, NLQ
- Chi cục THADS H.Đ
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Linh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

